

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU  
THÁI NGUYÊN-VIMICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: 129/TM-TMC

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 01 năm 2026

"V/v Chào mua sắm Vật tư phục vụ sản xuất – Tấm lót  
máy nghiền bi Phân xưởng Tuyển khoáng Núi Pháo  
Chi nhánh Mở tuyển Làng Hích"

Kính gửi: Quý khách hàng

Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (TMC) có nhu cầu mua sắm Vật tư phục vụ sản xuất – Tấm lót máy nghiền bi Phân xưởng Tuyển khoáng Núi Pháo Chi nhánh Mở tuyển Làng Hích. Thời gian tổ chức chào giá mua sắm vào hồi 16h00' ngày 20/01/2026 tại văn phòng TMC (địa chỉ: Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

Kính mời các nhà cung cấp (NCC) có đủ điều kiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam tham gia chào giá theo quy cách, số lượng, nội dung công việc, thời gian thực hiện và các điều kiện cụ thể như sau:

**I. Yêu cầu về hàng hóa**

**1. Thông tin về hàng hóa:**

- Tên gói chào: Vật tư phục vụ sản xuất – Tấm lót máy nghiền bi Phân xưởng Tuyển khoáng Núi Pháo Chi nhánh Mở tuyển Làng Hích.

| STT      | Tên vật tư                        | Thông số kỹ thuật                            | ĐVT | Số lượng |
|----------|-----------------------------------|----------------------------------------------|-----|----------|
| <b>I</b> | <b>Máy nghiền bi Ø1500x3000</b>   |                                              |     |          |
| 1        | Bu lông tấm lưới loại dài         | M30*340*3; V1 thép C45; BV: NBNP-25-001      | Bộ  | 8        |
| 2        | Bu lông tấm lưới loại ngắn        | M30*320*3; V1 thép C45; BV: NBNP-25-002      | Bộ  | 8        |
| 3        | Bu lông tấm lót đầu vào loại dài  | M30*220*3; V1 thép C45; BV: NBNP-25-003      | Bộ  | 8        |
| 4        | Bu lông tấm lót đầu vào loại ngắn | M30*200*3; V1 thép C45; BV: NBNP-25-004      | Bộ  | 8        |
| 5        | Bu lông tấm lót thân tang         | M30*180*3; V1 thép C45; BV: NBNP-25-005      | Bộ  | 190      |
| 6        | Nắp chụp gioăng                   | BV: NBNP-25-005                              | Cái | 200      |
| 7        | Gioăng đệm kín bu lông            | BV: NBNP-25-005                              | Cái | 200      |
| 8        | Tấm lót thân tang số 1 (63 tấm)   | Thép Mn 13 KT 320*496*80/54; BV: NBNP-25-006 | Kg  | 4788     |
| 9        | Tấm lót thân tang số 2 (15 tấm)   | Thép Mn 13 KT 320*471*80/54; BV: NBNP-25-007 | Kg  | 975      |
| 10       | Tấm lót thân tang số 3 (15 tấm)   | Thép Mn 13 KT 320*225*80/54; BV: NBNP-25-008 | Kg  | 570      |

| STT        | Tên vật tư                            | Thông số kỹ thuật                                                                | ĐVT | Số lượng |
|------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
| 11         | Tấm lót đầu ra (8/8 tấm)              | Thép Mn 13 KT:<br>725*725*570*65; BV: NBNP-25-010                                | Kg  | 720      |
| 12         | Tấm lót đầu vào (8 tấm)               | Thép Mn 13 KT:<br>550*557*136*55; BV: NBNP-25-009                                | Kg  | 720      |
| <b>II</b>  | <b>Máy nghiền bi Ø1200x2400</b>       |                                                                                  |     |          |
| 1          | Bu lông tấm ô lưới máy nghiền bi      | Vật liệu: Thép C45; Thông số: M24x3x120/200; Số bản vẽ: NBNP-25-011              | Bộ  | 16       |
| 2          | Bu lông tấm lót đầu vào máy nghiền bi | Vật liệu: Thép C45; Thông số: M24x3x100/185; Số bản vẽ: NBNP-25-012              | Bộ  | 16       |
| 3          | Bu lông tấm lót máy nghiền bi         | Vật liệu: Thép C45; Thông số: M24x3x75/170; Số bản vẽ: NBNP-25-013               | Bộ  | 144      |
| 4          | Nắp chụp gioăng                       | Vật liệu: Thép C45; Thông số: Ø25/Ø60x10; Số bản vẽ: NBNP-25-011 đến NBNP-25-013 | Cái | 184      |
| 5          | Gioăng đệm kín bu lông                | Vật liệu: Cao su; Thông số: Ø24/Ø50x10; Số bản vẽ: NBNP-25-011 đến NBNP-25-013   | Cái | 184      |
| 6          | Tấm lót thân tang số 4 (55 tấm)       | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 396x298x54/80; Số bản vẽ: NBNP-25-014         | kg  | 2915     |
| 7          | Tấm lót thân tang số 5 (13 tấm)       | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 370x298x54/80; Số bản vẽ: NBNP-25-015         | Kg  | 660      |
| 8          | Tấm lót thân tang số 6 (13 tấm)       | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 170x298x54/80; Số bản vẽ: NBNP-25-016         | Kg  | 250      |
| 9          | Tấm ô lưới (8/8 tấm)                  | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 585x447x55; Số bản vẽ: NBNP-25-017            | Kg  | 360      |
| 10         | Tấm lót đầu vào tang nghiền (8/8 tấm) | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 445x447x55/70; Số bản vẽ: NBNP-25-018         | Kg  | 384      |
| <b>III</b> | <b>Máy nghiền bi Ø900x1800</b>        |                                                                                  |     |          |
| 1          | Bu lông gắn tấm ô lưới                | Vật liệu: Thép C45; Thông số: M20x2,5x90/160; Số bản vẽ: NBNP-25-019             | Bộ  | 8        |

| STT | Tên vật tư                      | Thông số kỹ thuật                                                                | ĐVT            | Số lượng |
|-----|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|
| 2   | Bu lông dài tấm ô lưới          | Vật liệu: Thép C45; Thông số: M20x2,5x110/240; Số bản vẽ: NBNP-25-020            | Bộ             | 8        |
| 3   | Bu lông tấm lót đầu vào         | Vật liệu: Thép C45; Thông số: M20x2,5x110/280; Số bản vẽ: NBNP-25-021            | Bộ             | 12       |
| 4   | Bu lông tấm lót thân tang       | Vật liệu: Thép C45; Thông số: M20x2,5x70/130; Số bản vẽ: NBNP-25-022             | Bộ             | 90       |
| 5   | Nắp chụp gioăng                 | Vật liệu: Thép C45; Thông số: Ø20/Ø56x10; Số bản vẽ: NBNP-25-019 đến NBNP-25-022 | Cái            | 90       |
| 6   | Gioăng đệm kín bu lông          | Vật liệu: Cao su; Thông số: Ø24/Ø50x10; Số bản vẽ: NBNP-25-011 đến NBNP-25-013   | Cái            | 90       |
| 7   | Tấm lót thân tang số 7 (10 tấm) | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 396x255x45/70; Số bản vẽ: NBNP-25-023         | Kg             | 350      |
| 8   | Tấm lót thân tang số 8 (32 tấm) | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 396x255x45/70; Số bản vẽ: NBNP-25-024         | Kg             | 1120     |
| 9   | Tấm lót thân tang số 9 (10 tấm) | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr; Thông số: 169x255x45/70; Số bản vẽ: NBNP-25-025         | Kg             | 180      |
| 10  | Tấm lót đầu vào (6 tấm)         | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr Thông số: 360X439x45/60; Số bản vẽ: NBNP-25-026          | Kg             | 190      |
| 11  | Tấm ô lưới (6 tấm)              | Vật liệu: Thép Mn13-2Cr Thông số: 360X439x45/60; Số bản vẽ: NBNP-25-027          | Kg             | 170      |
| 12  | Cao su tấm ð 5                  | Tấm dày 5mm                                                                      | m <sup>2</sup> | 30       |

Các khách hàng tham gia chào giá tham khảo thêm về quy cách, tiêu chuẩn hàng hóa tại Phân xưởng Tuyển khoáng Núi Pháo Chi nhánh Mở tuyển Làng Hích (Xóm Đồng Khuân, xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

## 2. Nội dung Hồ sơ chào giá:

### 2.1. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của Nhà cung cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp tham gia chào giá (Bản sao công chứng đối với khách hàng lần đầu tiên trong năm 2026 tham gia chào giá tại các phiên chào giá được TMC tổ chức. Bản sao đối với khách hàng đã tham gia chào giá từ lần thứ hai trở lên trong năm 2026 tại các phiên chào giá được TMC tổ chức).

- Hồ sơ chứng minh năng lực tài chính của doanh nghiệp tham gia chào giá:  
Vốn điều lệ hoặc doanh thu năm 2025 tối thiểu đạt 1,5 tỷ đồng.

2.2. Các yêu cầu về thương mại:

2.2.1 Hiệu lực của bản chào giá: Tối thiểu 15 ngày kể từ ngày báo giá.

2.2.2 Tiến độ giao hàng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng.

2.2.3 Địa điểm giao hàng: Giao hàng tại Phân xưởng Tuyển khoáng Núi Pháo Chi nhánh Mở tuyển Làng Hích (Xóm Đồng Khuân, xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

2.2.4 Hình thức Hợp đồng theo đơn giá cố định.

2.2.5 Chế độ bảo hành:

- Hàng hóa bảo hành tối thiểu 03 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu giao nhận.

- Hình thức bảo hành: NCC để lại 10% giá trị Hợp đồng hoặc cung cấp thư bảo lãnh bảo hành của ngân hàng uy tín mà NCC đang đăng ký giao dịch trên lãnh thổ Việt Nam về việc bảo lãnh bảo hành Hàng hóa (có giá trị tương ứng là 10% giá trị Hợp đồng).

2.2.6 Phương thức, thời gian thanh toán:

- Thanh toán bằng Việt Nam đồng theo hình thức chuyển khoản:

- TMC thanh toán 100% giá trị Hợp đồng sau ít nhất 30 ngày kể từ khi nhận đủ số lượng hàng hóa, có Hóa đơn tài chính hợp lệ và các chứng từ thanh toán đi kèm (nếu NCC cung cấp thư bảo lãnh bảo hành Hàng hóa). Nếu NCC không cung cấp thư bảo lãnh bảo hành thì khi thanh toán TMC sẽ giữ lại 10% giá trị Hợp đồng để bảo hành Hàng hóa (số tiền giữ lại TMC sẽ thanh toán sau khi hết thời hạn bảo hành, không tính lãi suất).

2.2.7 Yêu cầu về Chứng nhận xuất xứ đối với hàng nhập khẩu:

Đối với hàng hóa nhập khẩu, khi giao hàng nhà cung cấp phải giao bản chính (kèm bản dịch sang tiếng Việt) Chứng nhận xuất xứ hàng hóa của nước xuất khẩu (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất (C/Q).

Trong trường hợp hàng hóa mua bán trong Hợp đồng thuộc vật tư do nhà cung cấp nhập khẩu theo lô lớn để phân phối hoặc bán lẻ, khi giao hàng nhà cung cấp phải giao bản sao có ký tên đóng dấu xác nhận của nhà cung cấp Chứng nhận xuất xứ hàng hóa của nước xuất khẩu và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực và chính xác của bản sao này.

2.2.8 Đơn vị thanh toán: Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico trực tiếp thanh toán giá trị Hợp đồng này. Bộ hồ sơ thanh toán bao gồm các chứng từ:

- + Bản đề nghị thanh toán;
  - + Hóa đơn tài chính;
  - + Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)- nếu là hàng nhập khẩu;
  - + Giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá của nhà sản xuất (C/Q);
  - + Biên bản nghiệm thu giao nhận.
- Yêu cầu: Hóa đơn tài chính cần ghi rõ:
- + Đơn vị nhận hàng: .....; 

+ Địa chỉ: .....;

+ Mã số thuế: .....;

+ Số tài khoản: .....;

### 2.3. Hàng hóa:

- Nhà cung cấp chào giá toàn bộ các mục nêu tại mục I.

### 2.4 Phương thức chào giá:

Giá chào là giá do khách hàng tham gia chào giá ghi trong Bản chào giá, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện Đơn hàng (đã bao gồm cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác).

Trường hợp khách hàng chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Bản chào giá của khách hàng là không hợp lệ.

## II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

### 1. Hình thức chào giá:

- Bản chào giá và Biểu giá chào hàng phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Hồ sơ chào giá được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ như sau:

Văn Phòng Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico (Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

**Bên ngoài bì thư ghi rõ:** “*Hồ sơ chào giá theo Thư mời số: 129/TM-TMC ngày 13/01/2026*”.

### 2. Thời gian và địa điểm phát Thư mời chào giá:

TMC phát trực tiếp hoặc gửi email, chuyển phát nhanh cho khách hàng Thư mời chào giá trong thời gian từ 08h00 ngày 14/01/2026 đến 16h00 ngày 19/01/2026 (trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ). Mỗi khách hàng chỉ được nhận 01 (một) Thư mời chào giá.

Khi đến trực tiếp nhận hồ sơ tại địa điểm phát hồ sơ theo quy định, đại diện khách hàng phải xuất trình Giấy giới thiệu còn hiệu lực do khách hàng phát hành.

### Địa điểm phát Thư mời chào giá:

Phòng Kế hoạch Kinh tế – Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

### 3. Thời gian nhận Hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá phải được gửi đến Phòng Kế hoạch Kinh tế – Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam) trước 15h30 ngày 20 tháng 01 năm 2026.

### 4. Mở Hồ sơ chào giá:

4.1 Hồ sơ chào giá của các khách hàng tham dự chào giá sẽ được các đại diện của TMC mở đồng thời một cách công khai vào hồi 16h00 ngày 20 tháng 01 năm

2026 tại Văn phòng TMC, Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

TMC mời các khách hàng đã nộp HSCG chứng kiến và xác nhận việc mở các HSCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở HSCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các Khách hàng này. Việc xem xét, đánh giá HSCG của các Khách hàng tham gia chào giá thuộc thẩm quyền của Hội đồng thẩm định giá TMC, phù hợp với các tiêu chí đã được nêu tại Thư mời chào giá và các quy định hiện hành của TMC.

4.2 Các thông tin về nội dung chủ yếu của HSCG của các Khách hàng tham gia chào giá: Tình trạng niêm phong, tên nhà cung cấp, thông tin về hàng hóa, giá chào, thời gian giao hàng, hiệu lực của bản chào giá... sẽ được lập thành một biên bản chung có xác nhận của các bên tham gia buổi mở HSCG để làm cơ sở đánh giá, lựa chọn Nhà cung cấp.

#### 5. Địa chỉ thông báo và niêm yết thông tin mời chào giá:

Thông tin mời chào giá hàng hóa được thông báo trên trang mạng điện tử của TMC, website [www.kimloaimau.com.vn](http://www.kimloaimau.com.vn), đồng thời được niêm yết tại trụ sở TMC từ 08h00 ngày 14/01/2026 đến 16h00 ngày 20/01/2026.

**Nơi nhận:**

- Các khách hàng tham gia chào giá;
- Hội đồng thẩm định giá;
- Đăng website Cty;
- Lưu VP; P.KHKT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Hậu**